

Bản án số: 151/2024/HS-ST
Ngày: 24/07/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Trần Thị Lệ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vĩnh B - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 268/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Thị T; Sinh ngày 24/4/1974 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà D đường V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Hẻm F đường V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B1; Chồng: Nguyễn Việt T1; Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 tháng tù, về tội “Đánh bạc”, Trương Thị T chưa chấp hành án; Ngày 10/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 08 tháng 02 ngày tù. Thời hạn tù bằng thời hạn giam nên Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá tuyên trả tự do tại tòa, về tội “Đánh bạc”, Trương Thị T chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, chưa xóa án tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Trần Thị Đ, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- *Người làm chứng:*

+ Trần V, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà H đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

+ Danh Huỳnh Trung H, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà A đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

+ Liêu Hoàng P, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà G hẻm A đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 23/12/2022, D Huỳnh Trung H đem theo 01 tấm bìa carton có ghi chữ T – X và 03 hột xí ngầu để trong một cái đĩa và có nắp đậy đến hẻm G V, phường V, thành phố R tổ chức chơi lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền. Hình thức chơi, H làm cái và trực tiếp lắc hột xí ngầu, tỷ lệ thắng thua là 1:1 tức là số tiền thắng hay thua đều bằng số tiền đặt cược. Xác định thắng thua bằng tổng số điểm trên 03 hột xí ngầu. Từ 03 điểm đến 10 điểm là xỉu, từ 11 điểm đến 18 điểm là tài. Trường hợp nếu lắc được cả 03 hột xí ngầu có cùng một mặt giống nhau gọi là “Bão” thì nhà cái thắng một bên và hòa bên còn lại. H lấy số tiền mang theo là 500.000 đồng dùng để làm cái. Sòng bạc có Trương Thị T, Trần V, Trần Thị Đ tham gia đặt tụ, với số tiền đặt trên chiếu bạc mỗi ván đặt từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, H chơi thua hết số tiền 500.000 đồng thì nghỉ chơi. Lúc này, Liêu Hoàng P đang đứng xem tại sòng bạc thấy vậy liền bàn bạc với H. P đưa cho H 500.000 đồng và yêu cầu H lắc tài xỉu rồi ăn chia với H thì H đồng ý. H tiếp tục lắc tài xỉu còn P đứng quan sát những người tham gia đặt cược. H lắc được 02 ván thua 40.000 đồng, chuẩn bị lắc đến ván thứ ba thì lực lượng công an phường V kiểm tra hành chính bắt quả tang và mời Trương Thị T, Trần V, Trần Thị Đ, Liêu Hoàng P, Danh Huỳnh Trung H1 về trụ sở làm việc. Thu giữ 01 bìa carton có ghi chữ “T” và “X”; 01 bộ dụng cụ dùng để chơi tài xỉu gồm: 01 đĩa màu trắng, 01 nắp màu đen; Tiền Việt Nam 345.000 đồng, (*bút lục số 142, 149, 154, 159, 192*).

Quá trình điều tra những người tham gia đánh bạc khai nhận:

- Danh Huỳnh Trung H1 sử dụng 1.000.000 đồng (trong đó H1 500.000 đồng và P 500.000 đồng) tổ chức chơi lắc tài xỉu. Trong lúc đang chơi thì bị mời làm việc và thu giữ 01 bìa carton có ghi chữ “T” và “X”; 01 bộ dụng cụ dùng để chơi tài xỉu gồm: 01 đĩa màu trắng, 01 nắp màu đen; Tiền Việt Nam 345.000 đồng.

- Liêu Hoàng P đem theo 500.000 đồng chơi đánh bạc, P đưa cho D Huỳnh Trung H1 tổ chức chơi lắc tài xỉu để cùng ăn chia với nhau. Trong lúc đang chơi thì bị mời làm việc.

- Trương Thị T đem theo 120.000 đồng chơi đánh bạc, chơi được 02 ván, mỗi ván 10.000 đồng, thua hết 20.000 đồng. Khi T đi ra ngoài vệ sinh thì bị mời mời làm việc và thu giữ 100.000 đồng tiền dùng để đánh bạc.

- Trần Vũ đem theo 400.000 đồng chơi đánh bạc, chơi được 08 ván, có ván đặt 20.000 đồng, có ván đặt 30.000 đồng. Thua hết 50.000 đồng thì nghỉ chơi. Trong lúc đang ngồi uống cà phê gần đó thì bị mời mời làm việc và thu giữ 350.000 đồng tiền dùng để đánh bạc.

- Trần Thị Đ đem theo 200.000 đồng chơi đánh bạc, chơi được 02 ván, mỗi ván 20.000 đồng, thắng 40.000 đồng thì nghỉ chơi. Trong lúc đang ngồi ăn gần đó thì bị mời làm việc và thu giữ 200.000 đồng tiền dùng để đánh bạc, (bút lục số 140, 145, 152, 157, 162)

Ngày 19/7/2023 Trương Thị T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Bị cáo Trương Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trương Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

* Theo bản cáo trạng số: 282/CT.VKS ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trương Thị T, về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng theo Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 56 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị T mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Tổng hợp bản án số 73/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt bị cáo Trương Thị T 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 995.000 đồng;
- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bìa carton có ghi chữ “T” và “X” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) nắp màu đen đã qua sử dụng; 03 (ba) hột xì gà đã qua sử dụng.

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 159, ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số 181, ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R và giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc ngày 31/7/2023 và ngày 25/9/2023.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 40.000 đồng do Trần Thị Đ nộp.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 23/12/2022, tại hẻm G V, phường V, thành phố R, lực lượng công an phường V kiểm tra hành chính phát hiện D Huỳnh Trung H1 và Liêu Hoàng P chơi đánh bạc với hình thức lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền với Trương Thị T, Trần V, Trần Thị Đ. Thu giữ 01 (một) bia carton có ghi chữ “T” và “X”; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để chơi tài xỉu gồm: 01 đĩa màu trắng, 01 nắp màu đen; Tiền Việt Nam 345.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác định: Danh Huỳnh Trung H1 đem theo 500.000 đồng đánh bạc, Liêu Hoàng P đem theo 500.000 đồng và đưa cho H1 đánh bạc, Trương Thị T đem theo 120.000 đồng chơi đánh bạc, Trần Vũ Đ đem theo 400.000 đồng chơi đánh bạc, Trần Thị Đ đem theo 200.000 đồng chơi đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc là 2.065.000 đồng.

Theo bản án số 73/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt bị cáo Trương Thị T 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” và ngày 03/9/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định thi hành án hình phạt tù số 155/2015/QĐ-CA đối với Trương Thị T nhưng đến nay bị cáo Trương Thị T chưa chấp hành án nay tiếp tục bị xét xử. Tuy nhiên, trong vụ án này việc tổng hợp hình phạt của bị cáo T không thuộc thẩm quyền của hội đồng xét xử, đề nghị Tòa án có thẩm quyền tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trương Thị T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo cũng nhận thức được rằng hành vi tham gia sát phạt đánh bạc là nhà nước nghiêm cấm. Bị cáo chỉ vì ham mê cờ bạc, có máu đỏ đen nên đã vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi xem thường pháp luật, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn

xã hội khác. Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò đặt tụ, số tiền đánh bạc nhỏ nhưng do bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc” nên bị cáo mới bị truy tố trong vụ án này. Hơn nữa bị cáo là người có nhân thân xấu về tội đánh bạc. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 995.000 đồng;
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 40.000 đồng do Trần Thị Đ nộp;
- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bìa carton có ghi chữ “T” và “X” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) nắp màu đen đã qua sử dụng; 03 (ba) hộp xì gà đã qua sử dụng.

[6] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Danh Huỳnh Trung H1, Liêu Hoàng P, Trần V, Trần Thị Đ có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng và bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc nên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra chuyển về địa phương xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị T, phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị T mức án 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 995.000 đồng, theo giấy nộp tiền ngày 31/7/2023 số tiền 345.000 đồng, giấy nộp tiền ngày 25/9/2023 số tiền 650.000 đồng tại Ngân hàn TMCP N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bìa carton có ghi chữ “T” và “X” đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) nắp (chén) màu đen, đã qua sử dụng; 03 (ba) hột xì gà, đã qua sử dụng

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 198/QĐ-VKS ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 40.000 đồng do Trần Thị Đ nộ, theo Biên lai thu tiền số 0006116 ngày 18/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan THA Dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thạch Sô Phép